

Ngày 31/03/2024	11,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.7%	-5.0%	-5.8%

	2023	
ROE	6.6%	+/- YoY ▲ 1.9%

	Q1/24		
DT thuần	179	QoQ ▼ 12.0 ▼ 6.4%	YoY ▼ 6.00 ▼ 3.4%
	tỷ VNĐ		

	2023	
DT thuần	737	YoY ▼ 44.0 ▼ 5.6%
	tỷ VNĐ	

	Q1/24		
LN gộp	18.5	QoQ ▲ 1.60 ▲ 9.3%	YoY ▲ 0.90 ▲ 5.0%
	tỷ VNĐ		

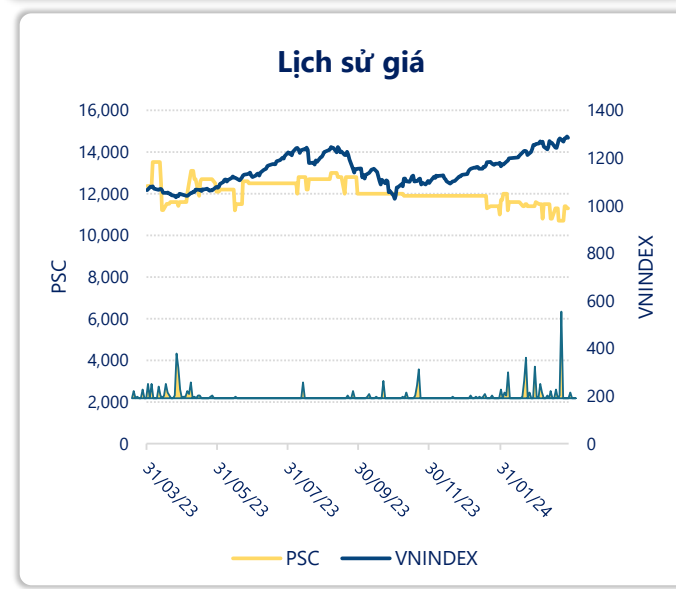
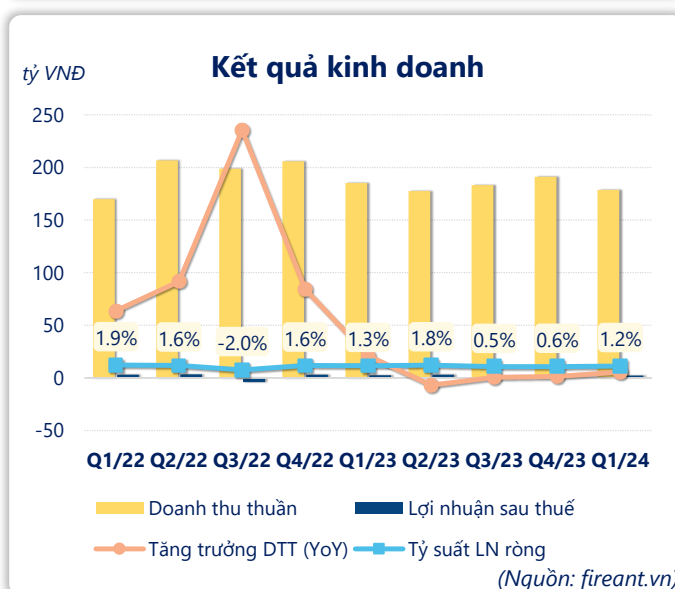
	2023	
LN gộp	71.2	YoY ▲ 2.00 ▲ 2.9%
	tỷ VNĐ	

	Q1/24		
LN thuần	2.65	QoQ ▲ 0.95 ▲ 55.8%	YoY ▼ 0.39 ▼ 12.9%
	tỷ VNĐ		

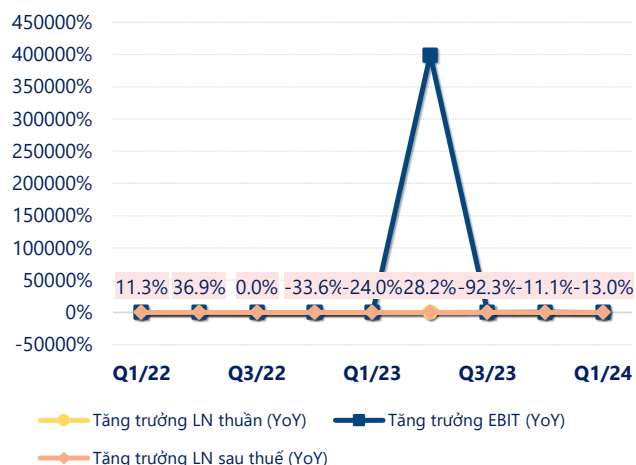
	2023	
LN thuần	10.1	YoY ▼ 5.10 ▼ 33.5%
	tỷ VNĐ	

	Q1/24		
LN sau thuế	2.12	QoQ ▲ 0.94 ▲ 79.6%	YoY ▼ 0.32 ▼ 13.1%
	tỷ VNĐ		

	2023	
LN sau thuế	7.83	YoY ▲ 2.21 ▲ 39.4%
	tỷ VNĐ	

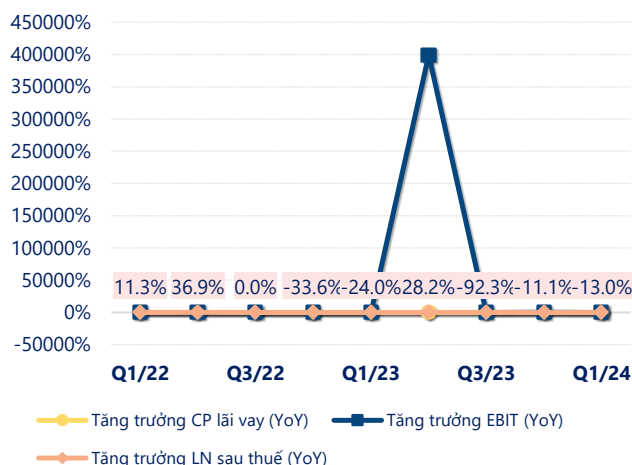


Tăng trưởng lợi nhuận



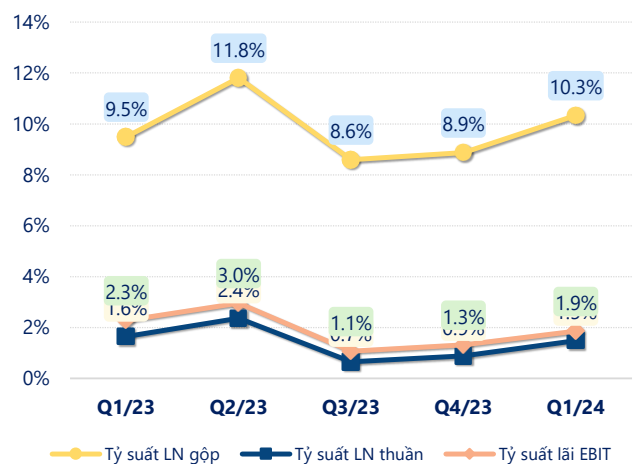
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



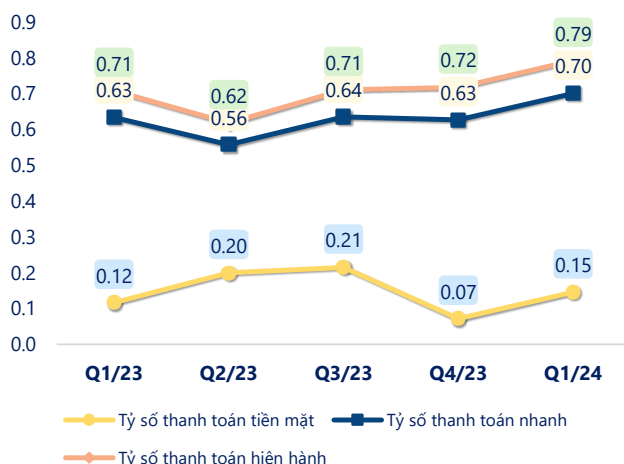
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



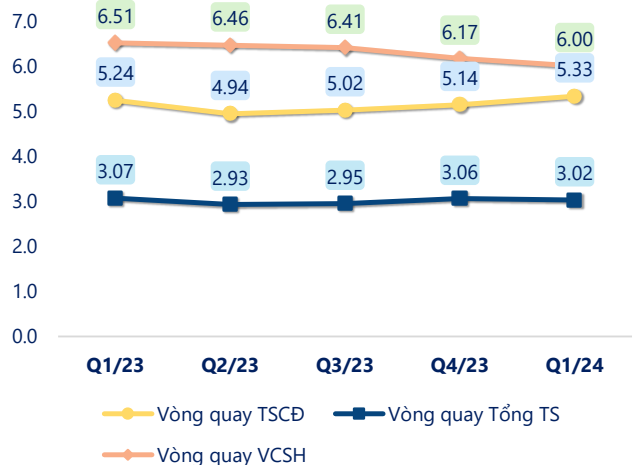
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



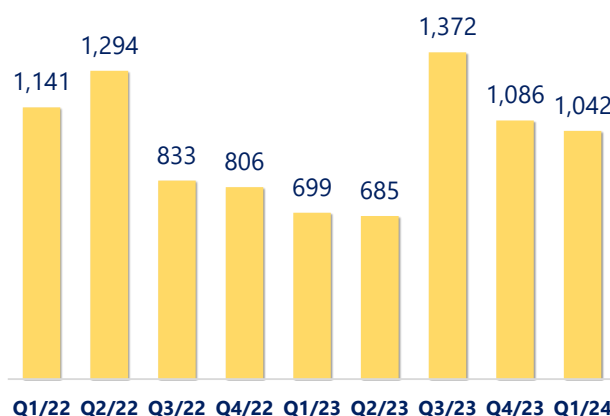
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	179	185	-3.4%	737	781	-5.6%
Giá vốn hàng bán	160	168	-4.6%	666	712	-6.5%
Lợi nhuận gộp	18.5	17.6	5.0%	71.2	69.2	2.9%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.05	0.06	-10.1%
Chi phí TC	0.67	1.18	-43.2%	3.67	4.34	-15.4%
Chi phí lãi vay	0.67	1.18	-43.2%	3.62	4.41	-18.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	6.69	6.69	0.0%	25.6	27.1	-5.5%
Chi phí QLDN	8.47	6.68	26.8%	31.9	22.6	41.0%
LN thuần từ HĐKD	2.65	3.04	-12.9%	10.1	15.2	-33.5%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.21	-3.91	105%
LN trước thuế	2.65	3.05	-13.1%	10.3	11.3	-8.6%
Lợi nhuận sau thuế	2.12	2.44	-13.1%	7.83	5.62	39.4%
LNST của CĐ cty mẹ	2.12	2.44	-13.1%	7.83	5.62	39.4%

(Nguồn: fireant.vn)

